

QUYẾT ĐỊNH
**Ban hành mức thu phí tham gia đấu giá quyền khai thác
khoáng sản trên địa bàn tỉnh Kon Tum.**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03/12/2004;
Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;
Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí; Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành pháp lệnh phí và lệ phí;
Căn cứ Nghị định số 22/2014/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;
Căn cứ Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí; Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25/5/2006 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT/BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí;
Căn cứ Thông tư số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản.
Căn cứ Nghị quyết số 28/2014/NQ-HĐND ngày 11/12/2014 của HĐND tỉnh Kon Tum kỳ họp thứ 9, khóa X về mức thu phí tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Kon Tum;
Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 521/TTr-STNMT ngày 19/12/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành mức thu phí tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Kon Tum, cụ thể như sau:

1. Mức thu:

a. Trường hợp đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực đã có kết quả thăm dò:

Giá trị quyền khai thác khoáng sản theo giá khởi điểm	Mức thu (đồng/hồ sơ)
Từ 1 tỷ đồng trở xuống	2.000.000
Từ trên 1 tỷ đồng đến 5 tỷ đồng	4.000.000
Từ trên 5 tỷ đồng đến 10 tỷ đồng	6.000.000
Từ trên 10 tỷ đồng đến 50 tỷ đồng	8.000.000
Từ trên 50 tỷ đồng đến 100 tỷ đồng	10.000.000
Từ trên 100 tỷ đồng	12.000.000

b. Trường hợp đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản:

Diện tích khu vực đấu giá	Mức thu (đồng/hồ sơ)
Từ 0,5 ha trở xuống	2.000.000
Từ trên 0,5 ha đến 2 ha	4.000.000
Từ trên 2 ha đến 5 ha	6.000.000
Từ trên 5 ha đến 10 ha	8.000.000
Từ trên 10 ha đến 50 ha	10.000.000
Trên 50 ha	12.000.000

Điều 2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Tư pháp; Kho bạc Nhà nước tỉnh; Cục Trưởng Cục thuế tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận: 

- Văn phòng Chính phủ;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Báo Kon Tum;
- Chi cục Văn thư-Lưu trữ tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KTN3.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Hùng